

Số: 06/BB-QTKD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

**V/v Tọa đàm “Rà soát, đánh giá Chương trình đào tạo ngành Quản lý công”,
trình độ đại học**

I. Thời gian bắt đầu: 13h30, Thứ Năm, ngày 25/4/2024.

II. Địa điểm: Phòng A.107, Trường Đại học Kinh tế - Luật (UEL)

III. Hình thức: Kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

IV. Thành phần tham dự:

4.1. Về phía khách mời, gồm:

4.1.1. Khách mời là nhà khoa học, giảng viên:

- TS. Trần Thị Vành Khuyên – Giảng viên Phân hiệu Học viện Hành chính Quốc gia tại TP.HCM;
- TS. Nguyễn Vũ Uy Phong – Giảng viên Trường ĐH Đồng Nai;
- TS. Nguyễn Thị Thu Thoa – Giảng viên Trường ĐH Công thương TP.HCM;
- TS. Nguyễn Minh Huyền Trang – Phó Trưởng Ban CTSV, ĐHQG-HCM;
- ThS. Nguyễn Thị Kim Chung – Giảng viên Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM;
- ThS. Nguyễn Thị Hải Yến – Giảng viên Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai;

4.1.2. Khách mời là các nhà quản lý có kinh nghiệm thực tiễn:

- Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Giám đốc Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ tại TP.HCM, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ông Phan Kỳ Quan Triết - Phó Giám đốc Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động TP.HCM;
- Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bến Tre;
- Ông Nguyễn Đăng Đại - Chuyên viên Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn TP.HCM;
- Ông Nguyễn Trường Thịnh - Chuyên viên Sở Nội vụ TP.HCM;
- Ông Nguyễn Xuân Tùng - Cán bộ Phòng Quản lý Đô thị TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4.2. Về phía Khoa Quản trị kinh doanh (QTKD):

- PGS.TSKH. Phạm Đức Chính – Nguyên Trưởng Khoa QTKD;
- TS. Phạm Trung Tuấn - Trưởng bộ môn Quản trị, Khoa QTKD;
- TS. Nguyễn Thị Thu Hòa – Trưởng Bộ môn Quản lý công (QLC), Khoa QTKD;

- TS. Trần Văn Trung – Giảng viên Bộ môn QLC, Khoa QTKD;
- ThS. Đào Văn Hân – Giảng viên Bộ môn QLC, Khoa QTKD;
- ThS. Lê Đức Lâm – Giảng viên Bộ môn QLC, Khoa QTKD.
- Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Khoa QTKD.

IV. Chủ trì và thư ký

1. Ban Chủ trì:

- PGS.TSKH. Phạm Đức Chính – Nguyên Trưởng Khoa QTKD;
- TS. Phạm Trung Tuấn - Trưởng bộ môn Quản trị , Khoa QTKD;
- TS. Nguyễn Thị Thu Hòa – Trưởng Bộ môn Quản lý công (QLC), Khoa QTKD;

2. Thư ký:

Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Khoa QTKD.

V. Nội dung cuộc họp:

Cuộc họp nhằm lấy ý kiến các nhà khoa học, chuyên gia trong việc rà soát, đánh giá Chương trình đào tạo (CTĐT) ngành QLC.

1. ThS. Đào Văn Hân (MC):

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

2. TS. Nguyễn Thị Thu Hòa:

- Thay mặt cho Bộ môn Quản lý công trình bày Dự thảo Chương trình đào tạo đã điều chỉnh theo các quy định của pháp luật và Trường UEL.a
- Xin ý kiến các nhà khoa học, chuyên gia và nhà quản lý thực tiễn về CTĐT ngành QLC.

3. TS. Phạm Trung Tuấn:

- Trên cơ sở yêu cầu điều chỉnh CTĐT ngành QLC khi sát nhập Bộ môn QLC từ Khoa Chính trị - Hành chính để phù hợp với các quy định chung và của UEL, Bộ môn QLC đã điều chỉnh CTĐT ngành QLC theo những yêu cầu mới. Tuy nhiên để đánh giá CTĐT có phù hợp với yêu cầu thực tiễn và thị trường lao động hay không cần có sự đóng góp, đánh giá từ các nhà khoa học, những chuyên gia và các nhà quản lý có kinh nghiệm thực tiễn. Các ý kiến đóng góp sẽ là căn cứ quan trọng cho việc điều chỉnh CTĐT ngành QLC trong thời gian tới.

4. TS. Nguyễn Minh Huyền Trang:

- Các sinh viên ngành QLC trước đây ở các đơn vị đào tạo khác khi ra trường có khả năng làm việc rất tốt trong các môi trường khác nhau, đặc biệt là trong khu vực công. Một số người đã giữ những vị trí khá quan trọng trong bộ máy nhà nước cấp tỉnh.
- Ngành QLC là một ngành khá rộng với tư duy quản lý nên có khả năng tiếp cận công việc một cách nhanh chóng và làm việc cũng khá hiệu quả.
- Một số vấn đề cần cân nhắc trong CTĐT:

+ Về mục tiêu đào tạo: Mục tiêu về Tiếng Anh khá cao, cần cân nhắc yếu tố khả thi khi đưa vào CTĐT.

+ Về khối kiến thức: Thiết lập khối kiến thức hơi đi sâu vào chuyên ngành của lĩnh vực khoa học tự nhiên nhiều hơn là khoa học quản lý. Cần xác định rõ khoa học quản lý chung với tính rộng mở của nó. Cần rà soát kỹ phần khối lượng kiến thức để xem xét lại khối lượng kiến thức của khoa học tự nhiên có phải nhiều quá hay không trong tổng số khối lượng kiến thức toàn khóa và so với khối lượng kiến thức của các lĩnh vực khác.

+ Về kỹ năng: Cập nhật năng lực khởi nghiệp là một kỹ năng khá mới và phù hợp cho sự phát triển của các bạn sinh viên.

+ Khối lượng đại cương từ 28 tín chỉ tăng lên 36 tín chỉ: Cần xem xét liệu có nhất thiết các ngành phải học giống nhau với 36 tín chỉ ban đầu hay không. Bản thân của CTĐT cũ với 28 tín chỉ vẫn đang được đào tạo ổn, do đó nếu chúng ta tăng lên 36 tín chỉ liệu có quá nặng cho sinh viên hay không.

+ Về cơ hội nghề nghiệp: xem xét việc cập nhật thêm vào CTĐT các kiến thức liên quan đến startup để cho các bạn sinh viên có thêm năng lực về tự khởi nghiệp, tự lập thân lập nghiệp. Nên đưa vào thêm trong nội dung về cơ hội việc làm.

5. Ông Phan Kỳ Quan Triết

- Trong cơ hội nghề nghiệp: Cần tổ chức thêm tổ chức Hội, Hiệp hội để mở rộng cơ hội nghề nghiệp trong CTĐT

- Về mục tiêu: Không nên quá mở rộng về khu vực làm việc của sinh viên ra trường vì sẽ làm nhiều và loãng khu vực làm việc của sinh viên mà không tập trung vào mục đích chính là đào tạo nguồn nhân lực chủ yếu cung cấp cho khu vực công. Nên tập trung vào các khu vực trọng điểm cho sinh viên sau khi ra trường.

- Hiện tại TP.HCM đang còn thiếu rất nhiều công chức làm việc trong các đơn vị, đặc biệt là các đơn vị hành chính. Do đó đây cũng là một cơ hội cho sinh viên ngành QLC sau khi ra trường.

- Phải nhìn nhận rằng việc khởi nghiệp không phải là thế mạnh của sinh viên ngành QLC, mà đây là thế mạnh của các sinh viên thuộc khối ngành kinh tế, tài chính. Do vậy chúng ta nên có kiến thức về lĩnh vực này nhưng cần phải tập trung hơn, nhấn mạnh vào các khối kiến thức về QLC.

- Phần chuẩn đầu ra phần kỹ năng PLO 7 nên ghi thêm năng lực đổi mới, sáng tạo ngoài năng lực khởi nghiệp

- Về CTĐT nên cân nhắc khoảng từ 120 tín chỉ đến dưới 130. Các môn như Nhập môn Luật học nên cân nhắc thay thế các môn học mang tính thực tiễn hơn và nhanh hơn như Kinh tế công cộng hay không.

- Thật sự tập trung vào kiến thức dành cho ngành của mình, có thể tích hợp 2 môn vào 1 môn như Marketing và Kinh tế lượng, trong khi đó đã có môn Thống kê trong kinh

doanh nữa để có thể rút ngắn thời gian học và tạo cơ hội để tăng cường thêm các môn chuyên tập trung sâu vào chuyên ngành QLC.

- Viết kỹ lại cơ hội nghề nghiệp để tăng cường cơ hội tuyển sinh và học tập. Vì đây là ngành khá đặc thù vì gần như trong thực tiễn chỉ có các trường công có năng lực mới tổ chức đào tạo còn các trường tư thục hoặc quốc tế không đào tạo ngành này nên cơ hội cho ngành của chúng ta là khá lớn.

6. PGS.TSKH. Phạm Đức Chính:

- Mục tiêu của buổi Tọa đàm hôm nay không chỉ là xác định cấu trúc CTĐT mà còn cần xác định rõ mục tiêu của CTĐT và cơ chế quản lý CTĐT.

- Chúng ta hiểu về KVC khá mộc mạc nên gần như chúng ta đang tầm thường hóa KVC.

- QLC là đào tạo những người làm việc trong KVC nên cần xác định rõ mục tiêu đào tạo của ngành này vì không thể đánh giá những người làm việc trong KVC giống như những người làm việc trong thị trường lao động tự do được. Cần phải trả lời câu hỏi Công chức là ai, viên chức là ai. QLC rất phức tạp và trải rộng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Kết quả các QLC mang yếu tố giá trị ở tương lai nhiều hơn giá trị ở hiện tại và mang nặng tính phục vụ, tính phi lợi nhuận. Do đó khi xây dựng CTĐT phải làm sao nhấn mạnh được những giá trị của QLC để cho người khác có thể hiểu ngành QLC đóng vai trò trọng trách như thế nào trong sự phát triển của đất nước.

- Việc tuyển dụng công chức của các nước phát triển trên thế giới như Hàn Quốc, Nhật Bản khác với Việt Nam chúng ta. Các ứng viên phải là những người tốt nghiệp từ những trường đứng đầu của quốc gia, ngoài ra đòi hỏi am hiểu rất tốt kiến thức về lịch sử, địa lý, văn hóa, phong tục tập quán, v.v.... các kỹ năng như anh văn, tin học không có yêu cầu vì đây là yếu tố bắt buộc đối với những người tốt nghiệp đại học và có năng lực. Công chức là những người rất danh giá và đặc thù trong thị trường lao động

- Ngành kinh doanh và QLC không nằm trong nhau và không bao hàm nhau, do vậy làm rõ vấn đề này. Vì khi cấp bằng cho sinh viên ngành QLC mà cấp bằng cử nhân kinh doanh ngành QLC thì đây là điều không đúng. Ngành Kinh doanh và ngành quản lý đều là cùng một lĩnh vực trong mã ngành cấp II nhưng ở cấp III nó lại hoàn toàn khác nhau, nó có thể là quan hệ đồng đẳng chứ không phải là quan hệ bao hàm. Lĩnh vực Quản trị rộng hơn lĩnh vực QTKD, do đó nếu để Bộ môn Quản trị và bộ môn QLC nằm trong Khoa QTKD thì không hợp lý. Chúng ta cần phải đổi tên Khoa QTKD thành Khoa Quản trị chẳng hạn thì mới có thể bao hàm được các Bộ môn như đã nói. Do vậy, đề nghị cần phải có khoa học quản lý trong việc cấu trúc, cơ cấu lại Khoa, phải phù hợp với mục tiêu học thuật, mục tiêu quản lý của nhà nước và mục tiêu đối ngoại.

- Tóm lại, cần xác định mục tiêu của CTĐT và vị trí khoa học của CTĐT nằm trong cấu trúc của CTĐT và nhìn nhận ngành QLC với một tầm khác với những lĩnh vực khác.

Và cần cân nhắc vấn đề khởi nghiệp trong đào tạo ngành QLC để làm sao sinh viên ra trường có thể thích ứng được trong cả KVC và khu vực tư.

7. TS. Trần Văn Trung:

- Ngành này được xây dựng từ ban đầu với tham vọng sẽ đào tạo ra những người có tư duy lãnh đạo, quản lý và có khả năng tham mưu về các vấn đề trong lĩnh vực thuộc QLC.

- Khởi nghiệp được dạy trong QLC không tập trung quá nhiều vào việc khởi nghiệp cá nhân mà tập trung vào các chính sách để hỗ trợ khởi nghiệp với góc độ nhà quản lý. Hoặc như môn Quan hệ công chúng trong CTĐT ngành QLC được tiếp cận dưới góc độ là PR cho các hoạt động của KVC ở Chính phủ và các địa phương.

- Ngành QLC rất rộng do đó không thể đi sâu vào một lĩnh vực nào mà chỉ đào tạo nền tảng về quản lý, quản trị.

- Việc đưa các môn học như kinh tế, luật và kế toán vào QLC cũng sẽ giúp ích về mặt kiến thức, tuy nhiên góc độ tiếp cận của QLC từ những môn học này có sự khác biệt. Ví dụ như tư duy về quản lý kinh tế nó phải khác việc tư duy quản lý nhà nước về kinh tế.

- Có quá nhiều môn liên quan đến kinh tế trong CTĐT, đề nghị xem xét lại giảm bớt vì sẽ làm thời gian đào tạo các môn chuyên ngành về QLC.

- Số lượng sinh viên ra trường ngành QLC làm ở khu vực tư gấp 3 lần làm ở KVC. Do vậy trong CTĐT cần cân nhắc vấn đề này.

8. TS. Nguyễn Vũ Uy Phong:

- Thời lượng 130 tín chỉ là hợp lý, đảm bảo thời lượng đào tạo và số tín chỉ.

- Nhất trí với thầy Chính về vấn đề phải xem lại cấp bằng cử nhân kinh doanh ngành QLC là không phù hợp.

- CTĐT này có khá nhiều môn kế thừa của ngành Kinh tế và Quản lý công

- Cần xem xét gộp một số môn lại với nhau như Đại cương CSC và Quy trình CSC chẳng hạn; một số môn cần xem xét bổ sung tên như Dịch vụ công có thể sửa thành Quản lý dịch vụ công.

- Học phần bắt buộc: Vừa học kế toán tài chính vừa học quản trị tài chính dường như không hợp lý. Có thể cân nhắc để bỏ môn Kế toán tài chính để giảm tải bớt cho sinh viên.

- Sửa lại mục 17.1 ghi bị nhầm tên từ Quản lý công thành QTKD.

9. Bà Nguyễn Thị Thu Phương:

- Phải xác định rõ được mục tiêu của ngành khi xây dựng CTĐT.

- Nhất trí với các ý kiến góp ý của các chuyên gia

- Về việc mở rộng thêm các môn học mang tính khoa học tự nhiên và thiên về tính toán thì có thể nghiên cứu để giảm bớt và tăng cường thêm các môn học chuyên ngành tập trung đào tạo cho ngành Quản lý công.

- Về việc khởi nghiệp: nên tập trung vào việc phân tích chính sách khởi nghiệp và cần sửa lại tên môn học để thể hiện rõ hơn vấn đề này.

- Nhất trí với việc xem lại việc cấp bằng theo hướng quản trị quản lý chứ không nên ghi bằng kinh doanh ngành Quản lý công.

10. ThS. Nguyễn Thị Kim Chung:

- Theo Thông tư 09/2022 về danh mục các ngành đào tạo thì chúng ta thấy được ngành Quản trị - quản lý và ngành kinh doanh là hai ngành đồng đẳng với nhau, do vậy nếu ghi bằng cử nhân kinh doanh ngành quản lý công là hoàn toàn không phù hợp. Đây là vấn đề cần xem xét lại.

- Xem lại mục tiêu đào tạo phần “sinh viên trình bày được các kiến thức về khoa học tự nhiên”. Vì khoa học tự nhiên bao hàm rất nhiều môn khác nhau chứ không chỉ một số môn Toán kinh tế, kế toán như trong CTĐT. Do vậy, cần nghiên cứu để sửa theo hướng sinh viên trình bày được các kiến thức về khoa học tự nhiên có liên quan đến ngành QLC, như vậy sẽ hợp lý hơn.

- Về kiến thức chuyên môn, việc xác định mục tiêu sinh viên trình bày được các kiến thức chuyên sâu về ngành QLC là chưa phù hợp, có thể xác định cung cấp các kiến thức nền tảng, cơ bản và khung trong chương trình đào tạo đại học, còn kiến thức chuyên sâu thì để dành cho các chương trình đào tạo sau đại học sẽ hợp lý hơn.

- Về kỹ năng: nhấn mạnh kỹ năng nào là kỹ năng ưu tiên của ngành QLC như soạn thảo văn bản hành chính.

- Có khá nhiều môn có khối lượng kiến thức nặng trong CTĐT nằm ở 36 tín chỉ bắt buộc ít có sự liên quan đến QLC.

- Nên sử dụng thêm nhiều môn học mang tính Luật bên cạnh các môn kinh tế trong CTĐT ngành QLC

11. Ông Nguyễn Hoàng Sơn:

- Ngành QLC là một ngành rất rộng, đòi hỏi phải xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra phù hợp. Muốn trở thành những nhà lãnh đạo, quản lý, trước hết sinh viên khi ra trường phải làm được những công việc cơ bản như soạn thảo được văn bản, xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác.

- Các môn về kinh tế còn chiếm nhiều thời lượng trong CTĐT, chưa thực sự tập trung vào các môn chuyên ngành về quản lý, quản trị và đặc biệt là quản lý công. Do vậy cần nghiên cứu giảm bớt số tín chỉ của các môn kinh tế, tập trung sâu hơn vào các môn chuyên ngành.

- Về nhu cầu tuyển dụng: hiện nay tuyển dụng theo đề án vị trí việc làm. Ngành QLC cần nghiên cứu đề án vị trí việc làm để có thể đào tạo theo sát với vị trí việc làm này đảm bảo cho sinh viên ra trường có thể biết được mình phải làm gì.

- Đánh giá nhu cầu tuyển dụng: Sinh viên ngành QLC có nhiều cơ hội tìm được việc làm trong cơ quan nhà nước.

- Về phôi bằng: Việc ghi bằng cử nhân kinh doanh ngành Quản lý công là hoàn toàn không phù hợp với yêu cầu thực tế. Ghi bằng như vậy thì các bạn sinh viên chắc chắn sẽ không xin được việc trong cơ quan nhà nước. Do đó đề nghị xem xét lại.

12. PGS.TSKH. Phạm Đức Chính:

Các ý kiến của các chuyên gia khá chính xác, đặt ra nhiều thách thức đối với Khoa QTKD và Bộ môn QLC. Nguy cơ bộ môn QLC bị nhạt nhòa trong QTKD là điều hoàn toàn có thể xảy ra nếu chúng ta không có định hướng phát triển phù hợp.

Mục tiêu của QLC nó lớn hơn rất nhiều so với các lĩnh vực khác. Chúng ta phải làm sao để thuyết phục được nhà Trường và Lãnh đạo Khoa giữ được bản sắc của ngành QLC. Sau này khi chúng ta thuyết minh đề án, xây dựng các chương trình nghiên cứu với các cơ sở nghiên cứu, chúng ta sẽ không có đặc thù về mặt QLC để đi tham gia đấu thầu, thuyết minh các đề án.

13. TS. Nguyễn Thị Thu Thoa:

- Đề xuất giảm bớt các môn bắt buộc về mặt kinh tế để tăng thêm các môn về QLC.
- Phải có các môn thay thế cho những môn thay đổi để lỡ sinh viên khóa trước có rớt môn đó thì sẽ được học môn thay thế tương ứng với môn đó.
- Đánh giá cao việc giảm thời gian học còn 3,5 năm.
- Đề xuất tăng tín chỉ và thời gian phần kiến tập.
- Nhân sự để duy trì và phát triển ngành là hơi ít, cần tuyển thêm nhân sự.

14. TS. Nguyễn Minh Huyền Trang:

- Với khối kiến thức mà các thầy cô xây dựng thì cần điều chỉnh thêm một chút về mục tiêu để làm rõ hơn màu sắc cho ngành QLC, giúp người học cũng như phụ huynh khi tiếp cận với ngành này thì có thể dễ dàng hình dung được con đường phát triển sau này.

- Cần xem lại việc ghi phôi bằng là cử nhân kinh doanh ngành Quản lý công là không hợp lý. Do vậy cần cân nhắc lại.

- Có nên chăng ở phần khối kiến thức tự chọn thì bổ sung thêm các môn về ngành QLC để tạo sự cân bằng giữa QTKD và QLC.

15. Ông Nguyễn Trường Thịnh:

- Hằng năm UBND TP có tổ chức kỳ tuyển dụng công chức. Trong đó nhóm ngành có mã ngành kinh doanh thì không quá nhiều. Tuy nhiên có sự ưu tiên cho nhóm ngành Luật, Quản lý công, Quản lý nhà nước. Trong một số trường hợp nếu ứng viên ghi chuyên ngành mà không ghi mã ngành đúng theo vị trí việc làm yêu cầu thì cũng sẽ bị loại hồ sơ. Do vậy cần xem xét cân nhắc ghi phôi bằng phù hợp với ngành QLC để tạo cơ hội việc làm cho sinh viên ra trường được tham gia vào KVC.

- Ngành QLC là một ngành bao trùm và có nhu cầu lớn trong tuyển dụng tại TP. HCM.

- CTĐT đã có sự đột phá hơn so với CTĐT QLC cũ trước đây.

- Trong thiết kế các học phần có thể sắp xếp lại các nội dung theo hướng tăng thêm một số môn học liên quan đến ngành Luật, đặc biệt là Luật hiến pháp và Luật hành chính để tăng tư duy về luật cho sinh viên ngành QLC.

16. Ông Nguyễn Xuân Tùng:

- Cần bổ sung thêm nhiều thời lượng dành cho các môn kỹ năng như kỹ năng đàm phán, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng soạn thảo văn bản để tăng cường kỹ năng cho các bạn sinh viên ngành QLC vì trong thực tế rất nhiều sinh viên các trường tốt nghiệp ra không có kỹ năng vững chắc.

Buổi Tọa đàm kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Mai

CHỦ TRÌ



Nguyễn Thị Thu Hòa